

Số:145 /2022/QĐST - HNGĐ

V, ngày 14 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1981; cư trú tại: Xóm C, Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1980; cư trú tại: Xóm C, Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang- Anh Đ là người khiếm thị.

- *Người làm chứng*:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; cư trú tại: Xóm C, Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang- là chị gái anh Đ.

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967; cư trú tại: Xóm C, Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Tài Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Phạm Hà M, sinh ngày 10/6/2012. Anh Nguyễn Tài Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Tài H, sinh ngày 08/11/2005.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh Đ không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn chị H và anh Đ được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh, chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, số nợ, công sức đóng góp và ruộng đất nông nghiệp: Vợ chồng không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006382 ngày 16/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V; hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND phường Y, thành phố T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hương